

Số: 429/TB-CCTHADS

Cần Giuộc, ngày 17 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Bản án số 03/2017/KDTM-ST ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Bản án số 82/2020/KDTM-PT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 805/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế, kê biên tài sản số 02/QĐ-CCTHADS ngày 19/10/2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế, kê biên tài sản số 21/QĐ-CCTHADS ngày 19/9/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Kết quả kê biên ngày 11/11/2022 và ngày 03/10/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Thông báo số 256/TB-CCTHADS ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 15/3/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 28/3/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Thông báo về việc công khai lựa chọn tổ chức thẩm định giá số 390/TB-CCTHADS ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm các tổ chức thẩm định giá (Phụ lục 01) ngày 12/4/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Căn cứ Báo cáo xin ý kiến ký hợp đồng thẩm định giá tài sản kê biên số 428/BC-CCTHADS ngày 17/4/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hết thời hạn đăng ký theo thông báo, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc tiếp nhận hai (02) hồ sơ của hai tổ chức thẩm định nộp đúng thời hạn theo thông báo để đăng ký thẩm định giá tài sản thi hành án, gồm:

- Công ty cổ phần thẩm định giá Việt Tín, địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa nhà TSA, số 43 Nguyễn Sơn Hà, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Trụ sở Chi nhánh tại tỉnh Long An, địa chỉ: số H06, đường số 01, Khu dân cư – Khu Hành chính tỉnh, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Công ty TNHH Tư vấn và Định giá Châu Thành, địa trụ sở chính: 30/1F ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Trụ sở Chi nhánh tại tỉnh Long An, địa chỉ: Số 7, đường Phạm Thị Đậu, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Qua xem xét, đánh giá và chấm điểm theo tiêu chí (Phụ lục 01) để lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án, như sau: Công ty cổ phần thẩm định giá Việt Tín có số điểm 86/100; Công ty TNHH Tư vấn và Định giá Châu Thành có số điểm 88/100.

Tổ chức thẩm định giá được chọn để ký kết hợp đồng thẩm định:

Công ty TNHH Tư vấn và Định giá Châu Thành, địa trụ sở chính: 30/1F ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Trụ sở Chi nhánh tại tỉnh Long An, địa chỉ: Số 7, đường Phạm Thị Đậu, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An thông báo cho:

1/ Người được thi hành án : Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương

Địa chỉ: số 2C, Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Người phải thi hành án : Công ty cổ phần mía đường cồn Long Mỹ Phát

Địa chỉ: Khu vực 5, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thanh Sơn - 1944, chức danh: Giám đốc. Địa chỉ liên hệ: số 839 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại Tân Toàn Phát.

Địa chỉ: ấp Thanh Ba, xã Mỹ Lộc (nay là khu phố Thanh Ba, thị trấn Cần Giuộc), huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thanh Liêm – 1968, chức danh: Giám đốc, địa chỉ liên hệ: số 576 đường Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá để thẩm định giá đối với tài sản đã kê biên của Công ty TNHH sản xuất thương mại Tân Toàn Phát là Công ty TNHH Tư vấn và Định giá Châu Thành thực hiện thẩm định.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An thông báo đến đương sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên, Công ty TNHH Tư vấn và Định giá Châu Thành và Công ty cổ phần thẩm định giá Việt Tín được biết./.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh;
- Viện KSND huyện Cần Giuộc;
- Công ty cổ phần thẩm định giá Việt Tín;
- Công ty TNHH Tư vấn và Định giá Châu Thành;
- Lưu: HS.THA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Huỳnh Long

Càn Giuộc, ngày 12 tháng 4 năm 2024

PHỤ LỤC 1

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành kèm theo Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án)

Tiêu chí có dấu (*) là tiêu chí bắt buộc cần đạt được

(Công ty TNHH tư vấn và định giá Châu Thành)

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG		100	88	
I	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm) *		15	13	
		<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>	5	5	
		Chỉ có 01 chi nhánh	4		
		Không có chi nhánh	3		
	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản				
		<i>Trên 07 thẩm định viên</i>	5		
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ				



	Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề.	Dưới 05 thám định viên	3	3	
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thám định giá	<i>Trên 05 năm</i>	<i>05</i>		
		Từ 03 đến 05 năm	5	5	
		Dưới 03 năm	4		
II	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60	56	
1	Hồ sơ đã thám định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thám định giá, chứng thư thám định giá.	<i>Trên 30 hồ sơ</i>	<i>15</i>		
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14		
		Dưới 20 hồ sơ	13	13	Hồ sơ năng lực không thể hiện đã TĐG trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên.
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thám định giá	<i>Không bị xử phạt vi phạm hành chính</i>	<i>10</i>	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8		
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		

3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	<i>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</i>	5	5	
		Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	4		
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	3		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	<i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</i>	10	10	
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc	9		
		Trên 05 ngày làm việc	8		
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu	10	10	
		Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu	9		
		Không có phần mềm	0		
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên	10		
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	9		
		Từ 60 đến dưới 70 điểm	8	8	Hồ sơ chưa cung cấp văn bản đánh giá chất lượng hoạt động năm liền kề của Doanh nghiệp
III	Năng lực tài chính		15	12	

1	Có biểu giá dịch vụ có định được ban hành công khai trên Website của Công ty	5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	5		
				<i>Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký</i>
		4	4	Thấp thứ 2
		3		Thấp thứ 3
		2		Thấp thứ 4
		1		Thấp thứ 5 trở đi
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	5		Trên 5 tỷ/năm
		4		Từ 3- 5 tỷ/năm
		3	3	Từ 1-3 tỷ/năm
		2		Dưới 1 tỷ/năm
IV	Tiêu chí khác (doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương;	10	7	

Lưu ý: Đối với mục IV “tiêu chí khác”, căn cứ khung tiêu chí này, Cục THADS xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm xây dựng tiêu chí cụ thể cho việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá phù hợp với tình chất, đặc điểm của từng loại tài sản, đặc thù từng địa phương (nếu có).



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG AN

CHẤP HÀNH VIÊN

(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Phúc Lê Phương

Nguyễn Huỳnh Long

Cần Giuộc, ngày 12 tháng 4 năm 2024

PHỤ LỤC 1

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành kèm theo Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án)

Tiêu chí có dấu (*) là tiêu chí bắt buộc cần đạt được

(Công ty Cổ phần Thẩm định giá Việt Tín)

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG		100	86	
I	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)*		15	15	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	Có 02 chi nhánh trở lên	5	5	Giấy CNĐK DN: Mã số DN 0310791400.
		Chi có 01 chi nhánh	4		Giấy CNĐK KDDVTDG: 040/TĐG cấp lần đầu ngày 14/9/2015, cấp lại lần thứ 19 ngày 01/12/2023;
		Không có chi nhánh	3		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ	Trên 07 thẩm định viên	5	5	
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4		



	Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề.	Dưới 05 thẩm định viên	3		- Thông báo số 1315/TB-BTC ngày 29/12/2023
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	<i>Trên 05 năm</i>	05	5	
		Từ 03 đến 05 năm	5		
		Dưới 03 năm	4		
			60	56	
II	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)				
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	<i>Trên 30 hồ sơ</i>	15		
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14		
		Dưới 20 hồ sơ	13	13	Hồ sơ năng lực không thể hiện đã TDG trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên.
		<i>Không bị xử phạt vi phạm hành chính</i>	10	10	
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8		
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		

3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	<i>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</i>	5	5	
		Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	4		
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	3		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	<i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</i>	10	10	
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc	9		
		Trên 05 ngày làm việc	8		
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu	10	10	
		Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu	9		
		Không có phần mềm	0		
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên	10		
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	9		
		Từ 60 đến dưới 70 điểm	8	8	Hồ sơ chưa cung cấp văn bản đánh giá chất lượng hoạt động năm liền kề của Doanh
III	Năng lực tài chính		15	10	

1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của Công ty	5	0
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	5	5
	<i>Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký</i>		
	Thấp thứ 2	4	
	Thấp thứ 3	3	
	Thấp thứ 4	2	
	Thấp thứ 5 trở đi	1	
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	5	5
	Trên 5 tỷ/năm	4	
	Từ 3- 5 tỷ/năm	3	
	Dưới 1 tỷ/năm	2	
IV	Tiêu chí khác (doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương;	10	5

Lưu ý: Đối với mục IV “tiêu chí khác”, căn cứ khung tiêu chí này, Chi cục Trưởng Cục THADS xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm xây dựng tiêu chí cụ thể cho việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng loại tài sản, đặc thù từng địa phương (nếu có).



CHI CỤC TRƯỞNG

CHẤP HÀNH VIÊN

(Handwritten signature in blue ink)

(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Phúc Lê Phương

Nguyễn Huỳnh Long